

Số: 04/2022/QĐDS- ST

Ngày: 19/7/2022

V/v: “Yêu cầu tuyên bố một người có
khó khăn trong nhận thức và làm chủ
hành vi”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B – HÀ NỘI**

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Phúc Thịnh, Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hải Phương, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện B, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Thái Bình, Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 7 năm 2022 tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện B mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 64/2022/TLST- VDS ngày 24 tháng 06 năm 2022 về yêu cầu “Tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi” theo Quyết định mở phiên họp số: 18/2022/QĐPH- ST ngày 05 tháng 07 năm 2022, giữa:

1/ Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Phùng Thị M, sinh năm: 1961;
Địa chỉ: Thôn Vân Trai, thị trấn TĐ, huyện B, thành phố Hà Nội.

2/ Người bị yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Phùng Văn TH, sinh năm: 1961;
Địa chỉ: Thôn Vân Trai, thị trấn TĐ, huyện B, thành phố Hà Nội.

3/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Phùng Văn Q, sinh năm: 1985;

+ Anh Phùng Văn Đ, sinh năm: 1991;

Cùng địa chỉ: Thôn Vân Trai, thị trấn TĐ, huyện B, thành phố Hà Nội.

+ Chị Phùng Thị T, sinh năm: 1989;

Địa chỉ: Xóm An Ninh, xã T, huyện C, thành phố Hà Nội.

(Bà M, anh Q: Có mặt; ông TH, anh Đ, chị T: vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

+ Tại đơn yêu cầu, các bản khai và tại phiên tòa hôm nay, người yêu cầu là bà Phùng Thị M yêu cầu giải quyết với nội dung như sau: Bà Phùng Thị M và ông Phùng Văn TH là vợ chồng hợp pháp và đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn TĐ, huyện B, Hà Nội ngày 06/4/1984. Sau khi kết hôn bà M, ông TH về ở với nhau ngay và sống tại thôn Vân Trai, huyện B, Hà Nội và sinh được ba người con chung. Trong quá trình chung sống thì ông TH có khuyết tật nặng trong việc nghe nói. Gia đình đã đưa ông TH đi khám và điều trị nhưng không có kết quả. Từ khoảng năm 2010 ông TH được Nhà nước cho hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng đối với người khuyết tật. Năm 2017 được UBND thị trấn TĐ cấp giấy chứng nhận khuyết tật mức độ nặng. Vì vậy bà làm đơn này yêu cầu Tòa án nhân dân huyện B tuyên bố ông Phùng Văn TH có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi.

+ Tại bản tự khai của anh Phùng Văn Q, anh Phùng Văn Đ, chị Phùng Thị T cùng trình bày: Anh Q, anh Đ, chị T đều là con ruột của ông TH và bà M. Ông TH bị khuyết tật bẩm sinh. Anh Q, anh Đ, chị T đã đưa ông TH đi khám và điều trị nhưng không có kết quả. Đưa ông TH đi giám định pháp Y tại Viện Pháp Y Hà Nội kết luận là 71% khuyết tật bẩm sinh. Ông TH hiện nay đang được hưởng trợ cấp hàng tháng đối với người khuyết tật và được UBND thị trấn TĐ cấp giấy chứng nhận khuyết tật nặng. Nay anh Q, anh Đ, Chị T cùng đồng ý với quan điểm của bà Phùng Thị M đề nghị Tòa án huyện B tuyên bố ông Phùng Văn TH là người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhận định: Sau khi

nhận đơn yêu cầu của bà Phùng Thị M cùng các giấy xác nhận khuyết tật, sổ lĩnh tiền trợ cấp hàng tháng, trưởng thôn nơi cư trú của ông TH, bà M đều khẳng định ông TH bị khuyết tật nặng trong việc nghe nói bị câm, điếc bẩm sinh, gia đình đã đưa đi khám và chữa trị nhưng không có kết quả. Nay bà Phùng Thị M có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện B tuyên bố ông Phùng Văn TH là người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi. Tại kết luận giám định pháp y số: 818/GĐ-TTPY ngày 23/06/2022 của Trung tâm Pháp Y Hà Nội kết luận: *“Tại thời điểm giám định: Thiếu hụt hoàn toàn thính lực hai tai (100%) bẩm sinh, không có phản xạ cơ bản đập cả hai tai: 71%. Ông Phùng Văn TH điếc bẩm sinh hoàn toàn hai tai không hiểu tiếng nói chữ viết, không nói được, do đó ảnh hưởng nhiều đến nhận thức, sinh hoạt và giao tiếp với người khác. Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 71% (Bảy mươi một phần trăm) ”*.

Do vậy có căn cứ chấp nhận yêu cầu của bà Phùng Thị M, xác định ông Phùng Văn TH là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, xác định bà Phùng Thị M là người giám hộ để thực hiện những giao dịch trong quan hệ dân sự đảm bảo quyền lợi cho ông Phùng Văn TH là có căn cứ, đúng pháp luật. Về án phí: căn cứ vào điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án thì Bà Phùng Thị M được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điều 370, 371, 372, 377, Điều 378, Điều 146 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 23 Bộ luật dân sự năm 2015. Điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Phùng Thị M về việc yêu cầu tuyên bố ông Phùng Văn TH là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

2/ Tuyên bố ông Phùng Văn TH, sinh năm: 1961. Hộ khẩu thường trú: Thôn Vân Trai, thị trấn TĐ, huyện B, thành phố Hà Nội là người có khó khăn trong nhận thức, làm

chủ hành vi. Xác định bà Phùng Thị M là người đại diện theo pháp luật cho ông Phùng Văn TH. Bà Phùng Thị M có nghĩa vụ tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cho ông Phùng Văn TH.

Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Phùng Thị M được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Phùng Thị M được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo về quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo về quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án tổng Đ họp lệ Quyết định.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện B;
- Dương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP

Nguyễn Phúc Thịnh